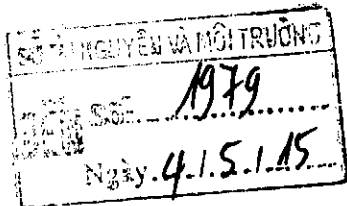


Số: 36 /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 27 tháng 4 năm 2015



KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
Cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)
tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2015-2016

Căn cứ Nghị Quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2015-2016;

Căn cứ Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 27/02/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2013-2015.

Để góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế. Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch hành động cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2015-2016, bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHẪM CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ KINH DOANH, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH GIAI ĐOẠN 2015-2016

1. Mục tiêu cụ thể

Trong hai năm 2015-2016, tập trung cải thiện môi trường kinh doanh, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn quy trình xử lý, giảm số lượng và đơn giản hóa nội dung hồ sơ, giảm thời gian và chi phí thực hiện các thủ tục hành chính; bảo đảm công khai, minh bạch và có trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt tại các cơ quan hành chính nhà nước. Cụ thể là:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận hồ sơ, thẩm định hồ sơ về đăng ký doanh nghiệp trong thời gian là 2 ngày làm việc.

- Thời gian thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh tối đa là 5 ngày làm việc, tiếp tục giảm xuống còn 3 ngày làm việc kể từ ngày 01 tháng 7/2015.

- Thời gian thẩm định, trình UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận đầu tư được rút ngắn so với quy định của Luật Đầu tư. Cụ thể như: Trong thời gian 10 ngày đối với dự án đầu tư không phải thẩm tra cấp Giấy chứng nhận đầu tư (rút ngắn 5 ngày so với quy định của Luật Đầu tư) và 20 ngày đối với dự án thuộc diện thẩm tra cấp Giấy chứng nhận đầu tư (rút ngắn 15 đến 20 ngày so với quy định của Luật Đầu tư).

- Cục Thuế giảm thời gian hỗ trợ người nộp thuế thực hiện chính sách thuế từ 10 ngày làm việc xuống còn 7 ngày làm việc đối với trả lời bằng văn bản; thực hiện trả lời ngay đối với các trường hợp hỗ trợ qua điện thoại và đối thoại trực tiếp.

- Mục tiêu và lộ trình từ nay đến năm 2016 phấn đấu đạt mức chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) được xếp hạng ở mức khá trong bảng xếp hạng chỉ số (PCI) toàn quốc.

2. Nhiệm vụ trọng tâm:

- Tập trung chỉ đạo các Sở, ban, ngành, các huyện, thành phố thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng các chỉ số đánh giá môi trường đầu tư, kinh doanh thuộc ngành lĩnh vực có liên quan. Kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện các nội dung trong Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 27/02/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Tuyên Quang.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo rút kinh nghiệm, tập trung khắc phục, giải quyết những tồn tại, hạn chế, nghiêm chỉnh chấp hành chế độ báo cáo, hàng quý xây dựng kế hoạch và đề ra những giải pháp thực hiện để cải thiện từng chỉ số thành phần có liên quan đến lĩnh vực, ngành phụ trách.

- Các Sở, Ngành, huyện, thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện cải thiện môi trường đầu tư năm 2015-2016 và các chỉ số liên quan đến chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị. (Ưu tiên các giải pháp nâng cao chỉ số chi phí không chính thức, gia nhập thị trường, tiếp cận đất đai).

- Bám sát các dự án đang triển khai để tháo gỡ khó khăn cho nhà đầu tư, tạo điều kiện cho các nhà máy đang sản xuất có nguyên vật liệu; cung cấp nguồn lao động có tay nghề, tiếp tục chỉ đạo các ngành cung cấp các dịch vụ như điện, nước... nhanh chóng, kịp thời, ổn định. Thường xuyên hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp cận thị trường, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

- Tổ giúp việc xây dựng và tổ chức tốt các hoạt động cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao năng lực tranh chấp tỉnh giai đoạn 2015-2016.

(Có biểu kế hoạch thực hiện đính kèm)

3. Các giải pháp chủ yếu:

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, đơn giản hóa và công khai quy trình, thủ tục hành chính về quy trình đầu tư xây dựng cơ bản, thủ tục liên quan đến cấp giấy chứng nhận đầu tư, đăng ký doanh nghiệp; các văn bản, tài liệu hướng dẫn và thực hiện công tác đăng ký kinh doanh, các thủ tục hành chính về thuế, đất đai, khoa học công nghệ,... cho doanh nghiệp tại bộ phận giao dịch "một cửa", một cửa liên thông của các Sở, Ban ngành liên quan.

- Công bố rộng rãi, đầy đủ và kịp thời: Điều chỉnh Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2020 và công bố công khai các loại quy hoạch

ngành, lĩnh vực có liên quan đến quy hoạch xây dựng ngay sau khi được các cấp có thẩm quyền phê duyệt, nhằm cải thiện tính minh bạch và khả năng tiếp cận các thông tin liên quan đến các hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Thực hiện tốt Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện đã được phê duyệt. Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quỹ đất chưa sử dụng nhằm minh bạch hóa việc tiếp cận nguồn lực đất đai, mặt bằng sản xuất, đảm bảo cơ sở cho việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, hỗ trợ khảo sát địa điểm.

- Ban Chỉ đạo tổ chức đối thoại với các doanh nghiệp nhằm tháo gỡ kịp thời khó khăn của các doanh nghiệp; Công khai minh bạch các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trên cổng thông tin điện tử.

- Thống kê và công khai thủ tục hành chính tại bộ phận "một cửa" của các đơn vị tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các tổ chức, cá nhân, cộng đồng doanh nghiệp đến giải quyết các công việc có liên quan. Đề xuất sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính không còn phù hợp, rườm rà không cần thiết.

- Công bố, công khai minh bạch bằng nhiều hình thức về quy trình thủ tục, thành phần hồ sơ, các loại biểu mẫu, hướng dẫn chi tiết để hoàn thiện mẫu thủ tục hành chính, quy định thời gian giải quyết, các mức phí, lệ phí theo quy định để người dân và doanh nghiệp dễ hiểu và dễ thực hiện.

- Ban hành Quy chế phối hợp trong việc thực hiện Luật Đầu tư, tạo thuận lợi về các thủ tục đầu tư - xây dựng - đất đai - thuế theo cơ chế liên thông nhằm rút ngắn tối đa thời gian và chi phí, nâng cao tính minh bạch, giảm chi phí chính thức cho nhà đầu tư.

- Định kỳ tổ chức gặp gỡ, trao đổi với doanh nghiệp thông qua các hội nghị, hội thảo để lắng nghe ý kiến phản hồi của doanh nghiệp, xử lý kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, doanh nhân và nhân dân trong tỉnh về môi trường đầu tư của tỉnh. Đặc biệt là vai trò của cộng đồng doanh nghiệp trong việc cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Tuyên Quang. Xây dựng và thực hiện các chuyên mục Nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Tuyên truyền về Chương trình hành động cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tỉnh Tuyên Quang của các cấp, các Ngành qua các Chuyên mục: Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, Pháp luật và cuộc sống, Thuế Tuyên Quang, Công thương Tuyên Quang trên các phương tiện truyền thông.

- Triển khai các Chương trình xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại nhằm quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của tỉnh Tuyên Quang; thu hút các nhà đầu tư đến tìm hiểu về môi trường đầu tư của tỉnh Tuyên Quang.

- Các thành viên của Ban Chỉ đạo (PCI) cử cán bộ chuyên môn của Cơ quan thường trực tiếp thu ý kiến và giải quyết các vướng mắc liên quan đến môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh; thực hiện chế độ báo cáo quý trước ngày 25 tháng cuối quý gửi Tổ Chuyên viên giúp việc để tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo.

II. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Triển khai hoạt động khảo sát các doanh nghiệp về cơ chế chính sách khuyến khích đầu tư trong lĩnh vực Nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

- Tổ chức Chương trình “Cà phê doanh nhân” mỗi tháng một lần, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hội viên các hiệp hội và khách mời gặp gỡ, giao lưu, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong công việc sản xuất và kinh doanh, tìm kiếm cơ hội đầu tư. Đối thoại giữa chính quyền và doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt, tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ hàng hóa của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư; bản tin cho nhà đầu tư; Xây dựng và in tài liệu tuyên truyền về môi trường đầu tư tỉnh Tuyên Quang.

- Khảo sát, đánh giá các rào cản về thể chế và các trở ngại và cơ hội để nâng cao chỉ số PCI; năng lực hoạt động của Trung tâm Xúc tiến đầu tư; Cơ hội tăng cường sự tham gia của khu vực kinh tế tư nhân.

- Thường xuyên rà soát các dự án đầu tư, các dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư nhưng có tiến độ triển khai chậm. Xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm và đề xuất xử lý dứt điểm những khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư. Đề xuất việc chấm dứt và thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư đối với những dự án có tiến độ triển khai chậm, không có lý do chính đáng và nhà đầu tư không đủ năng lực thực hiện dự án.

- Ban hành Quy chế phối hợp giữa Sở Kế hoạch và Đầu tư với các ngành, UBND các huyện, thành phố trong việc thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đầu tư, nhằm rút ngắn tối đa thời gian và chi phí, nâng cao tính minh bạch, giảm chi phí chính thức cho nhà đầu tư.

- Rà soát, bổ sung, điều chỉnh các quy hoạch, bao gồm: Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh đến năm 2020, quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu.

- Nâng cấp trang thông tin điện tử Xúc tiến đầu tư của Trung tâm xúc tiến đầu tư thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư; thực hiện đăng ký kinh doanh qua mạng internet để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

- Phối hợp với Cục Đầu tư nước ngoài, Trung tâm xúc tiến đầu tư phía Bắc thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức các khóa tập huấn, đào tạo, nâng cao năng lực xúc tiến đầu tư và quản lý dự án cho cán bộ làm công tác xúc tiến đầu tư và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Rà soát các thủ tục hành chính; mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; yêu cầu, điều kiện; phí lệ phí... của các thủ tục hành chính đã đề xuất nội dung rà soát trong Danh mục rà soát ban hành kèm theo Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 20/3/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Kế hoạch số 52/KH-STNMT ngày 31/3/2015 của Sở Tài nguyên và Môi trường để đơn giản hóa nội dung hồ sơ, giảm thời gian và chi phí thực hiện thủ tục hành chính. Công khai hàng ngày kết quả giải quyết các thủ tục hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng, website Sở và bảng thông tin điện tử của cơ quan.

- Tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh có quy định về trình tự giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư; quy định về thời gian thực hiện và quy chế phối hợp giữa các cơ quan trong việc thực hiện các thủ tục về đất đai trên địa bàn tỉnh; quy định về cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành trên địa bàn tỉnh.

- Hoàn thành trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đề án phân mềm một cửa điện tử tại Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Sở Xây dựng

- Hoàn thành các quy hoạch xây dựng: Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh, quy hoạch chung đô thị, quy hoạch phân khu... Công khai các quy hoạch để các nhà đầu tư tiếp cận nghiên cứu cơ hội đầu tư.

- Nâng cao chất lượng, tăng cường hướng dẫn công tác cấp phép xây dựng để tạo điều kiện cho các tổ chức, công dân xây dựng đúng quy hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường để hoàn thiện, sớm ban hành thông tư liên tịch về quy trình liên thông, hợp lý giải quyết các thủ tục hành chính về đầu tư, đất đai và xây dựng.

4. Sở Công Thương

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung vào cải cách thủ tục hành chính trong các lĩnh vực: Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm; Cấp giấy phép hoạt động điện lực, Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp...

- Rà soát, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung hoàn thiện Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương (hoàn thành trong năm 2015).

- Tiến hành nâng cấp trang thông tin điện tử thành phần của Sở nhằm cung cấp 100% dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 2 cho người dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện tốt công tác hỗ trợ pháp lý; tiếp tục nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ làm công tác pháp chế. Thường xuyên cập nhật, nắm bắt kịp

thời các văn bản của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách liên quan đến sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp để có cơ sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác điều hành, đồng thời quán triệt và hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện theo đúng quy định.

- Hàng tháng rà soát, nắm bắt tiến độ các dự án đầu tư phát triển công nghiệp, thương mại, kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để đẩy nhanh tiến độ đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh. Đồng thời rà soát các dự án có tiến độ triển khai chậm, làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý dứt điểm.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức hội nghị giao ban hàng quý về sản xuất công nghiệp và xuất khẩu để tạo cơ hội cho doanh nghiệp trực tiếp đối thoại với các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan, qua đó có những giải pháp hiệu quả giúp doanh nghiệp giải quyết kịp thời khó khăn vướng mắc ảnh hưởng đến đầu tư và sản xuất kinh doanh.

- Tổ chức thực hiện tốt các hoạt động khuyến công, qua đó giúp các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp đào tạo, nâng cao trình độ lao động, đổi mới, hiện đại hóa dây chuyền sản xuất, qua đó nâng cao năng suất và thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển. Đồng thời, tổ chức các hội chợ nhằm quảng bá và hỗ trợ doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm. Tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong tỉnh tham gia các hội chợ triển lãm trong và ngoài nước để mở rộng hợp tác đầu tư và tìm kiếm thị trường tiêu thụ. Cung cấp thông tin và dự báo về tình hình cung, cầu, giá cả thị trường giúp doanh nghiệp chủ động trong sản xuất kinh doanh.

- Duy trì và phát triển Sàn giao dịch Thương mại điện tử Tuyên Quang để hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm, mở rộng hợp tác đầu tư và thị trường tiêu thụ sản phẩm, đặc biệt là thị trường xuất khẩu.

- Kiểm soát thị trường hàng hóa, dịch vụ, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp cạnh tranh không lành mạnh, góp phần tạo môi trường kinh doanh thuận lợi giúp doanh nghiệp sản xuất kinh doanh ổn định.

5. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

- Triển khai thực hiện tốt Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2011 - 2020; Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn và đào tạo, bồi dưỡng công chức xã đến năm 2020.

- Hướng dẫn thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ đào tạo lao động; kiểm tra việc thực hiện các chính sách của nhà nước về hỗ trợ đào tạo, dạy nghề cho các đối tượng theo quy định.

- Thực hiện đánh giá nhu cầu đào tạo của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Xây dựng kế hoạch và phối hợp với các trường đào tạo, dạy nghề để đào tạo nghề cho các doanh nghiệp.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm giới thiệu việc làm. Bám sát nhóm giải pháp về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm cơ sở tổ chức quản lý có hiệu quả hoạt động của các sở đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Tiếp tục duy trì hoạt động hiệu quả của Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang; tăng cường tuyên truyền về các cơ chế, chính sách của tỉnh trong việc cải thiện môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp.

7. Sở Tư pháp

- Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho doanh nghiệp nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, tạo điều kiện để các doanh nghiệp được hưởng đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi của Nhà nước và của tỉnh.

- Rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh đã ban hành; kịp thời phát hiện, đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hủy bỏ những văn bản có nội dung mâu thuẫn, không phù hợp. Đồng thời đăng tải lên trang thông tin điện tử của Sở để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp có thể tham gia đóng góp ý kiến về các quy định, chính sách của tỉnh. Biên soạn, in và cấp phát cuốn Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành năm 2014, năm 2015 để cung cấp cho các ngành, các cấp, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, hoàn thành trong thời gian (Quý II/2015; Quý II/2016).

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015 theo Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm cắt giảm tối thiểu 25% chi phí tuân thủ đối với quy định, thủ tục hành chính liên quan.

- Định kỳ hàng tháng, phối hợp với Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh xây dựng và phát sóng định kỳ 02 chuyên mục: "Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp"; "Pháp luật và cuộc sống".

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2015-2020 (Quý II/2015).

- Tổ chức các Hội nghị bồi dưỡng kiến thức pháp luật kinh doanh; biên soạn tài liệu tuyên truyền, hỏi đáp pháp luật kinh doanh cho doanh nghiệp, HTX trên địa bàn tỉnh, hoàn thành trong thời gian (Quý II, III/2015; Quý II, III/2016).

8. Sở Nội vụ

- Thực hiện tốt Chương trình tổng thể cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2011 - 2015. Hàng năm, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức.

- Rà soát, hoàn thiện quy định và tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước để các địa phương áp dụng thống nhất cơ chế một cửa liên thông trong thực hiện thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng.

9. Sở Tài chính

- Xây dựng dự toán thu, chi ngân sách hàng năm; phân bổ nguồn lực từ ngân sách địa phương đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội và chính sách an sinh

xã hội. Công khai minh bạch nguồn vốn đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định 210/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

- Rà soát, xây dựng giá sản phẩm dịch vụ do Nhà nước đặt hàng, giá các mặt hàng trợ giá theo Quy định. Xây dựng mức phí và lệ phí thuộc lĩnh vực ngành quản lý. Thẩm định các phương án giá thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Thẩm định giá đất để đấu giá quyền sử dụng đất, thuê đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định đảm bảo nhanh chóng, kịp thời đúng quy định của pháp luật. Báo cáo giá thị trường, phối hợp công bố giá vật liệu xây dựng và thiết bị theo quy định.

- Cấp mã số dự án, mã số quan hệ với ngân sách đảm bảo nhanh chóng, kịp thời.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước theo lộ trình của Chính phủ và của tỉnh. Triển khai thực hiện việc sắp xếp đổi các nông lâm trường theo quy định tại Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị. Thực hiện báo cáo giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp do nhà nước làm chủ sở hữu và doanh nghiệp có vốn nhà nước.

10. Cục Thuế tỉnh

- Tiếp tục duy trì 100% doanh nghiệp đang hoạt động thực hiện khai thuế điện tử và hỗ trợ doanh nghiệp khai thuế đảm bảo chất lượng.

- Phân đấu tỷ lệ doanh nghiệp nộp thuế điện tử đạt tối thiểu 90%

- Tham gia xây dựng và công khai cơ sở dữ liệu về hoàn thuế, đảm bảo hoàn thuế đúng chế độ và 100% đúng thời gian quy định.

- Giải quyết đúng quy định yêu cầu khiếu nại của người nộp thuế và 100% theo thời gian quy định của pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế thực hiện thủ tục hành chính thuế, đảm bảo thời gian nộp thuế còn không quá 121,5 giờ theo yêu cầu của Chính phủ.

11. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách của Trung ương và của tỉnh về hỗ trợ cho tổ chức, các doanh nghiệp và hộ gia đình về sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản; phối hợp với các sở ngành liên quan thực hiện kiểm tra công tác sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện công bố công khai và giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Hoàn thiện đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện.

- Trong năm 2015-2016, triển khai thực hiện và hoàn thành các dự án: Dự án đầu tư xây dựng công trình kè bảo vệ bờ sông Lô (giai đoạn 2 và 3) đoạn qua thành phố Tuyên Quang; đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phát triển nuôi trồng thủy sản hồ thủy điện Tuyên Quang; Phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn bền vững các tỉnh miền núi phía Bắc tỉnh Tuyên Quang, vốn vay ngân hàng phát triển Châu Á (ADB);

- Giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân bảo đảm theo đúng quy định hiện hành của nhà nước và của tỉnh. Trong đó đặc biệt tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn quy trình xử lý, giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính, giảm chi phí hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm của các đơn vị, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị.

+ Thẩm tra thiết kế, dự toán công trình đầu tư xây dựng lĩnh vực Nông nghiệp nông thôn theo phân cấp từ 20 ngày xuống còn 15 ngày.

+ Kiểm tra cấp Giấy chứng nhận cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm từ 15 ngày xuống còn 10 ngày.

+ Cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh tư vấn, dịch vụ kỹ thuật về thú y; kinh doanh thuốc thú y; dịch vụ thú y từ 10 ngày xuống còn 7 ngày; cấp chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc thú y từ 21 ngày còn 15 ngày.

+ Thẩm định thiết kế trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh, chăm sóc rừng, giao khoán bảo vệ rừng từ 15 ngày còn 14 ngày.

+ Thẩm định hồ sơ thiết kế và cấp phép khai thác tận dụng trên diện tích giải phóng mặt bằng để xây dựng công trình đưa vào mục đích khác từ 10 ngày còn 8 ngày.

+ Thẩm định dự án đầu tư lâm sinh từ 20 ngày còn 15 ngày.

+ Thủ tục cấp Giấy chứng nhận nguồn gốc lô giống từ 10 ngày còn 8 ngày.

+ Thủ tục cấp Giấy chứng chỉ công nhận giống cây trồng lâm nghiệp từ 15 ngày còn 13 ngày.

+ Thẩm định phương án trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác từ 30 ngày còn 25 ngày.

+ Cấp Giấy chứng nhận nguồn gốc giống, lô, cây con từ 10 ngày còn 8 ngày.

12. Sở Giao thông - Vận tải

- Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn quy trình xử lý, giảm số lượng và đơn giản hóa nội dung hồ sơ, thực hiện các giải pháp cải thiện chất lượng hạ tầng và dịch vụ giao thông, giảm chi phí các dịch vụ vận tải.

- Tiếp tục huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống giao thông phân đầu hoàn thành tốt các mục tiêu theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV đã đề ra và tổ chức triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI.

13. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ điều tra, đánh giá trình độ công nghệ sản xuất của các doanh nghiệp sản xuất, chế biến, bảo quản các sản phẩm chủ lực trên địa bàn tỉnh làm cơ sở cho việc đề xuất phương hướng, lộ trình, giải pháp đổi mới công nghệ, nhằm nâng cao trình độ công nghệ sản xuất của các doanh nghiệp.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp trong việc đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, xây dựng và phát triển thương hiệu các sản phẩm hàng hóa và các hoạt động về tiêu chuẩn đo lường, chất lượng nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của các sản phẩm, hàng hóa sản xuất tại địa phương trên thị trường; tham mưu xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện "Dự án nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2015-2020".

- Tham mưu về phát triển thị trường khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; tư vấn, hướng dẫn hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia các triển lãm, hội chợ, chợ công nghệ - thiết bị, từng bước tiếp cận thị trường, trao đổi thông tin, học hỏi kinh nghiệm, tìm đối tác tiêu thụ sản phẩm.

14. Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước

- Chỉ đạo các Ngân hàng thương mại đẩy mạnh công tác huy động vốn, đảm bảo đáp ứng đủ vốn phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Trong đó, tập trung vốn cho khu vực nông nghiệp và nông thôn, các xã làm điểm về xây dựng nông thôn mới; vốn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, sản xuất hàng xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh.

- Các ngân hàng thương mại trên địa bàn tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp về tiền tệ, tín dụng để tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện các giải pháp để cải thiện và minh bạch hóa thông tin tín dụng, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế được bình đẳng và thuận lợi hơn trong việc tiếp cận vốn tín dụng theo cơ chế thị trường.

- Thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ, nhất là về thủ tục, hồ sơ cho vay, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng trong việc tiếp cận vốn vay ngân hàng.

15. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang

- Thông tin kịp thời về các văn bản pháp luật của Nhà nước và của tỉnh và các giải pháp chỉ đạo điều hành của các cấp có nội dung liên quan đến hoạt động nâng cao năng lực chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam mở các chuyên trang, chuyên mục, chương trình chuyên đề để phổ biến kiến thức về nâng cao năng lực chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh và thông tin kịp thời về kết quả xếp hạng của tỉnh Tuyên Quang trong bảng xếp hạng của cả nước.

16. Các Sở, Ban ngành có liên quan, Hiệp hội doanh nghiệp, Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp trong công tác để triển khai các hoạt động cụ thể liên quan nhằm khắc phục những điểm yếu, phát huy những điểm mạnh hướng tới mục tiêu nâng cao năng lực chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh của Tuyên Quang.

- Tích cực tham gia, phối hợp chặt chẽ với cộng đồng các nhà đầu tư nắm bắt những vướng mắc, khó khăn, bất cập trong thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng, phản ánh với cơ quan có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ kịp thời.

- Phối hợp với các Sở, ngành, các hiệp hội doanh nghiệp lập các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng chiến lược cạnh tranh hiệu quả, áp dụng khoa học công nghệ, xây dựng thương hiệu, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội nhằm từng bước cải thiện trình độ kinh doanh và năng lực cạnh tranh của cộng đồng doanh nghiệp, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

17. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Chủ động chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung trong Kế hoạch hành động này; đồng thời tập trung công tác giải phóng mặt bằng; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các khiếu nại, tố cáo; tạo điều kiện cho nhà đầu tư triển khai dự án đúng tiến độ và hiệu quả; đặt mục tiêu và lộ trình từ nay đến năm 2016 phấn đấu đạt mức chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) được xếp hạng ở mức khá trong bảng xếp hạng chỉ số (PCI) toàn quốc.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung chủ yếu trong Kế hoạch hành động này, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng Chương trình, kế hoạch thực hiện của ngành, địa phương mình và cụ thể hóa thành nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm, xác định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ, biện pháp cụ thể.

Định kỳ hàng tháng, quý, năm tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch và chương trình hành động của ngành mình, cấp mình, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, thời gian báo cáo như sau:

- Báo cáo Quý: trước ngày 25 tháng cuối Quý.

- Báo cáo năm: trước ngày 25 tháng 12.

2. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức họp và thông báo công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã về toàn bộ công trình khởi công trong năm 2015 trên địa bàn (xong trước 30/6/2015); giao Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo đúng quy định.

3. Ban quản lý các Khu công nghiệp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan nghiên cứu đề xuất cơ chế cho Công ty Phát triển hạ tầng được thuê đất để đầu tư hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Nội dung trên hoàn thành, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 30/6/2015.

4. Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa chủ trì, phối hợp với Hội doanh nghiệp trẻ (có sự cố vấn của cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo) để xây dựng Bộ chỉ số năng lực cạnh tranh và Kế hoạch khảo sát đánh giá cảm nhận của doanh nghiệp về môi trường đầu tư và kinh doanh của cấp huyện, thành phố và các sở, ngành trong tỉnh; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước khi triển khai thực hiện theo định kỳ 6 tháng/lần (kể từ tháng 7/2015).

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang và các tổ chức đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để cả hệ thống chính trị tích cực tham gia hỗ trợ, giúp đỡ, đồng hành cùng doanh nghiệp, đồng thời tích cực đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, gây khó khăn, cản trở hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

6. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các ngành, các địa phương tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch hành động này; định kỳ hàng tháng, quý, năm tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện và kịp thời đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các Đoàn thể;
- Thành viên Ban Chỉ đạo PCI;
- Chánh, Phó văn phòng UBND tỉnh;
- Trưởng, Phó trưởng phòng NCTH;
- Tổ chuyên viên giúp việc (T/h);
- Lưu VT, TH (Hưng 50).

(Báo cáo)



Trần Ngọc Thực

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ NĂM 2015-2016

(Kế hoạch của Ủy ban Nhân dân Huyện Quảng Bình số 36 /KH-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: triệu đồng



STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí	Nguồn Kinh phí
1	Triển khai hoạt động khảo sát các doanh nghiệp về cơ chế chính sách khuyến khích đầu tư trong lĩnh vực Nông nghiệp, nông dân, nông thôn	Sở kế hoạch và Đầu tư	Phòng KTN, Trung tâm XTĐT	Tháng 01/2015	-	
2	Tổ chức chương trình Cà phê doanh nhân với chủ đề "Nông nghiệp, Nông thôn, Nông dân - cơ hội đầu tư của Doanh nghiệp"	Ban Chỉ đạo PCI	Tổ giúp việc BCD PCI của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Hội doanh nghiệp trẻ, Hiệp hội DN NVV	Tháng 01/2015	100	Hội DN trẻ
3	Xây dựng và in tài liệu tuyên truyền về Môi trường đầu tư tỉnh Tuyên Quang	Sở kế hoạch và Đầu tư	Tổ giúp việc BCD PCI của Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 01/2015	100	TNSP
4	Báo cáo kết quả thực hiện cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh năm 2014, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2015 của Ban chỉ đạo PCI cấp tỉnh.	Ban Chỉ đạo PCI	Tổ giúp việc BCD PCI của Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 02/2015	-	
5	Tổ chức chương trình Cà phê doanh nhân Quý I với chủ đề "Gặp mặt đầu xuân các Doanh nghiệp". Đánh giá hoạt động năm 2014, thảo luận nhiệm vụ năm 2015.	Ban Chỉ đạo PCI	Tổ giúp việc BCD PCI của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Hội doanh nghiệp trẻ, Hiệp hội DN NVV	Tháng 03/2015	55	VIE/035
6	Tổ chức hội thảo xin ý kiến về dự thảo Nghị quyết chính sách khuyến khích đầu tư trong lĩnh vực Nông nghiệp, nông dân, nông thôn theo Quyết định 210.	Sở kế hoạch và Đầu tư	Phòng KTN, Trung tâm XTĐT	Tháng 03/2015	50	TNSP
7	Khảo sát, đánh giá các rào cản về thể chế và các trở ngại và cơ hội để Nâng cao chỉ số PCI, năng lực hoạt động của TTXTĐT; Cơ hội tăng cường sự tham gia của khu vực tư nhân.	Sở kế hoạch và Đầu tư	Tổ Chuyên viên giúp việc, Trung tâm XTĐT	Tháng 4-6/2015	120	VIE/035

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí	Nguồn Kinh phí
8	Phân tích, đánh giá thực trạng chỉ số PCI của tỉnh năm 2014; Đề xuất các giải pháp cải thiện chỉ số năm 2015.	Ban Chỉ đạo PCI	Tổ Chuyên viên giúp việc	Tháng 5/2015	30	BCD PCI
9	Khảo sát các tình có điều kiện tương đồng với tình nhưng hoạt động xúc tiến đầu tư lại đạt được hiệu quả cao	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tổ Chuyên viên giúp việc, Trung tâm XTDT	Tháng 6/2015	67	VIE/035
10	Hội thảo thông qua kế hoạch chiến lược Trung tâm xúc tiến đầu tư giai đoạn 2015-2020 (Kết quả của chuyên gia do VIE hỗ trợ).	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tổ Chuyên viên giúp việc, Trung tâm XTDT	Tháng 9/2015	30	VIE/035
11	Tập huấn nâng cao nhận thức và xây dựng năng lực cho cán bộ Trung tâm xúc tiến đầu tư và hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tổ Chuyên viên giúp việc, Trung tâm XTDT	Tháng 5/2015	90	VIE/035
12	Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tổ Chuyên viên giúp việc, Trung tâm XTDT	Quý II, III, IV/2015	70	VIE/036
13	Tổ chức chương trình Cà phê doanh nhân Quý III năm 2015	Ban Chỉ đạo PCI	Tổ giúp việc BCD PCI của Sở, Hội doanh nghiệp trẻ, Hiệp hội DN NVV	Tháng 10/2015	55	VIE/035
14	Xây dựng bản tin cho nhà đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tổ Chuyên viên giúp việc, Trung tâm XTDT	Quý II, IV/2015	80	VIE/037
15	Duy trì hoạt động của nhóm công tác về cải thiện môi trường đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tổ Chuyên viên giúp việc, Trung tâm XTDT	4 Quý năm 2015	20	TNSP